

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1812 /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 04 tháng 10 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v ban hành “Chương trình hành động triển khai Đề án thực thi

**SỞ KH-CN TỈNH QUẢNG TRỊ**  
Số: 1295  
Ngày: 08 / 10 / 2012  
Chuyển: *[Handwritten signature]*

**Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại  
giai đoạn 2012-2015 của tỉnh Quảng Trị”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 26/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ V/v phê duyệt Đề án triển khai thực hiện Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Thông tư 24/2011/TT-BKH-CN ngày 30/9/2011 của Bộ Khoa học và CN quy định về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2011-2015;

Xét đề nghị Sở Khoa học và CN tại Tờ trình số: 561/TTr-SKH-CN ngày 25/9/2012,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình hành động triển khai thực hiện Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2012-2015 của tỉnh Quảng Trị”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban ngành của tỉnh; Chi cục Trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (thực hiện);
- Bộ KH & CN (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.

**T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN  
DÂN CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Cường**

## **CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

### **Triển khai Đề án thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2012 - 2015 của tỉnh Quảng Trị**

#### **I. MỤC TIÊU**

1. Triển khai thực hiện Đề án thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2011-2015 (sau đây gọi tắt là Hiệp định TBT) được phê duyệt tại Quyết định 682/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ;
2. Đẩy mạnh hoạt động việc thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại theo chiều sâu trong các hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng của tỉnh;
3. Phục vụ hỗ trợ hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh vượt qua các rào cản kỹ thuật trong thương mại, tăng cường xuất khẩu, kiểm soát hàng nhập khẩu và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
4. Tăng cường phối hợp giữa các Sở, Ban, Ngành của tỉnh để đảm bảo hệ thống quy chuẩn kỹ thuật địa phương, quy trình đánh giá sự phù hợp và thực thi đúng nguyên tắc của Hiệp định TBT, tăng cường sự phối hợp để khai thác thông tin hỗ trợ phục vụ doanh nghiệp xuất khẩu một cách có hiệu quả.

#### **II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

##### **1. Hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hoạt động về hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2012-2015**

- a) Xây dựng, rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và hàng rào kỹ thuật trong thương mại.
- b) Xây dựng, rà soát tiêu chuẩn cơ sở, văn bản pháp quy kỹ thuật địa phương trong các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu đảm bảo phù hợp với pháp luật và các nguyên tắc của Hiệp định TBT; không gây ảnh hưởng tới an toàn cho người, động vật, thực vật; bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng.
- c) Quan tâm đến việc thực hiện nghĩa vụ minh bạch hóa trong việc xây dựng và ban hành các quy chuẩn kỹ thuật:
  - Đăng tải toàn bộ các dự thảo quy chuẩn kỹ thuật trên trang điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ và trang điện tử về TBT;
  - Tiếp nhận và xử lý các ý kiến đóng góp của tất cả các tổ chức, cá nhân đối với các văn bản dự thảo nói trên. Các ý kiến đóng góp sẽ được Văn phòng TBT Quảng Trị chuyển đến các cơ quan chức năng; thời gian góp ý kiến tối thiểu là 65 ngày trước khi ban hành;
  - Thực hiện tốt các quy định của WTO, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật về thời điểm có hiệu lực của quy chuẩn kỹ thuật.

**2. Xây dựng các biện pháp kỹ thuật để triển khai áp dụng trong hoạt động xuất khẩu bảo đảm sự phù hợp với quy định của Hiệp định TBT và pháp luật Việt Nam.**

a) Đẩy mạnh nghiên cứu và tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật được các thành viên WTO áp dụng trong thương mại nói chung và trong các lĩnh vực thuộc trách nhiệm của Bộ, ngành đối với các mặt hàng, sản phẩm trọng điểm của tỉnh. Việc phân công trách nhiệm quản lý giữa các bộ, ngành được quy định tại Nghị định 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 quy định chi tiết một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 quy định chi tiết một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhằm thúc đẩy xuất khẩu, giảm nhập siêu, đảm bảo an toàn sức khỏe người tiêu dùng và bảo vệ môi trường sinh thái.

b) Xây dựng và áp dụng các biện pháp kiểm soát hàng hóa, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn chặn sự thâm nhập và lưu thông hàng hóa nhập khẩu kém chất lượng, không rõ xuất xứ trên địa bàn tỉnh. Khi có đủ điều kiện xúc tiến các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về chất lượng hàng hóa nhằm giảm thời gian thông quan tại cửa khẩu.

c) Thường xuyên cập nhật các thông tin cảnh báo nhanh về nguy cơ mất an toàn hàng hóa sản xuất trong nước và nhập khẩu, cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan quản lý và người tiêu dùng hạn chế ảnh hưởng xấu của chúng đến sản xuất và an toàn sức khỏe người tiêu dùng.

**3. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các biện pháp kỹ thuật nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thúc đẩy xuất khẩu, nhập khẩu.**

a) Áp dụng các biện pháp TBT theo Quyết định số 160/2008/QĐ-TTg ngày 04/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược tổng thể và chính sách bảo hộ sản xuất công nghiệp trong nước phù hợp với các cam kết quốc tế, quy định của WTO giai đoạn đến năm 2020.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua rào cản kỹ thuật phù hợp với thông lệ quốc tế, đặc biệt các quy định của WTO nhằm tăng cường khả năng tiếp cận thị trường xuất khẩu và năng lực cạnh tranh tại thị trường trong nước và thế giới thông qua Website: <http://www.tbtquangtri.org.vn> nhằm:

- Hình thành mạng lưới hỏi đáp trực tuyến về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp nhằm giải đáp những yêu cầu của các doanh nghiệp liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp trong lĩnh vực mà doanh nghiệp quan tâm.

- Phổ biến đến các doanh nghiệp các nguồn thông tin về các biện pháp kỹ thuật được xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung ở trong nước cũng như ở nước ngoài nhằm giúp doanh nghiệp nắm bắt thông tin để điều chỉnh kịp thời trước khi đưa hàng hóa ra thị trường đồng thời có thể bảo vệ lợi ích và tăng khả năng tiếp cận thị trường trong nước và nước ngoài.

c) Phát hành Bản tin về hàng rào kỹ thuật trong thương mại đến các cơ quan quản lý liên quan và các doanh nghiệp định kỳ một năm từ 2-4 số.

**4. Tăng năng lực của các cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức kỹ thuật trong xây dựng và triển khai các biện pháp kỹ thuật trong thương mại.**

a) Tổ chức tập huấn và cập nhật kiến thức về pháp luật, thương mại và thông báo cho các cơ quan tổ chức doanh nghiệp.

b) Xây dựng và triển khai các phương án đề xuất chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp về các lĩnh vực cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quảng Trị nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

c) Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về TBT do Văn phòng TBT Việt Nam tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng nghiệp vụ.

#### **5. Duy trì và nâng cao năng lực Văn phòng TBT Quảng Trị**

a) Nghiên cứu các quy định, hướng dẫn của Chính Phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng TBT Việt Nam về TBT để đề xuất chương trình, kế hoạch triển khai các hoạt động về TBT.

b) Nghiên cứu, tăng cường việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn cơ sở tương thích với các tiêu chuẩn quốc tế. Nghiên cứu các thông lệ quốc tế, đặc biệt là các quy định của WTO trong việc hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ các quy định trong thương mại quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thúc đẩy xuất khẩu, nhập khẩu.

c) Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các biện pháp tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành trong việc triển khai chương trình, kế hoạch về TBT.

d) Nâng cao năng lực của Văn phòng TBT Quảng Trị. Cụ thể như sau:

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia và các văn bản pháp quy kỹ thuật địa phương.

- Trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật, đảm bảo nhân lực đáp ứng được nhiệm vụ được giao.

- Quản trị cơ sở dữ liệu và xây dựng trang thông tin điện tử về TBT tại Quảng Trị để chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu.

- Điểm hỏi đáp TBT Quảng Trị chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn thực hiện Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch động thực vật (viết tắt là Hiệp định SPS) tại địa phương để triển khai tốt công tác thông báo và hỏi đáp của đơn vị trên địa bàn.

- Trang bị kiến thức nghiệp vụ về thông báo và hỏi đáp về TBT đáp ứng quy định của WTO. Nâng cao năng lực theo hướng chuyên nghiệp về chuyên môn, nghiệp vụ trong thực thi nghĩa vụ công khai, minh bạch theo Hiệp định TBT, trở thành cơ quan đầu mối của tỉnh cung cấp thông tin về hàng rào kỹ thuật trong thương mại; có khả năng tư vấn cho doanh nghiệp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

**6. Nâng cao hiệu quả của hoạt động phổ biến, tuyên truyền về vai trò và ảnh hưởng của hàng rào kỹ thuật trong thương mại đối với sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng sản phẩm, hàng hóa.**

a) Tổ chức phổ biến tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với nhiều hình thức khác nhau về Hiệp định TBT; về vai trò và ảnh hưởng của hàng rào kỹ thuật trong thương mại đối với sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng sản phẩm, hàng hoá.

b) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn về thực thi hàng rào kỹ thuật trong thương mại cho các doanh nghiệp trên địa bàn

c) Điềm TBT Quảng Trị chủ động phối hợp với sở, ban, ngành liên quan để xây dựng và khai thác tốt cơ sở hạ tầng thông tin về TBT phục vụ nhu cầu tìm hiểu thông tin về TBT của các cơ quan và doanh nghiệp.

d) Thông tin rộng rãi về tên, địa chỉ và nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức thuộc mạng lưới TBT Việt Nam để các cơ quan, tổ chức và cá nhân có quan tâm, liên hệ khi cần thiết.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

#### **1. Xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí thực hiện:**

1.1. Kinh phí thực hiện Chương trình TBT của tỉnh được bố trí theo nội dung tại các Quyết định của Bộ Khoa học CN, Bộ Tài chính về chi thực hiện các nhiệm vụ thuộc đề án triển khai thực hiện Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2011-2015, từ nguồn vốn sự nghiệp Khoa học và Công nghệ của tỉnh.

1.2. Hàng năm, Sở Khoa học và CN lập dự toán và thống nhất với Sở Tài chính về mức kinh phí dành cho các hoạt động để thực hiện Chương trình trong tổng số kinh phí chi cho sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh.

2. Thủ trưởng các cơ quan liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Chương trình này theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của cơ quan, đơn vị mình.

3. Giao Sở Khoa học và CN chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện Chương trình TBT của tỉnh; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Cường